

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2024/HSST

Ngày: 27/02/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Trần Thị Hằng

+ Bà Ngô Thị Luân

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phương – là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Đức Ng**, sinh năm: 1997 tại: Ninh Thuận; Nơi ĐKKHKT: thôn Cà Đ, xã Thành H, thành phố Ph – Tháp C, tỉnh N; Nơi cư trú: 152 Hoàng Văn Th, thị trấn L Ng, huyện Đức Tr, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phú Q và bà Ngô Thị Bích V; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: tại bản án số 15/2020/HSST ngày 15/02/2020, Nguyễn Đức Ng bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/10/2020. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2023, có mặt tại phiên tòa.

2. **Đỗ Văn T**, sinh năm 1985 tại Lâm Đồng; Nơi ĐKKHKT: thôn Đạ T, xã Đạ Đ, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: thôn An Phước, xã Đạ Đôn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Nam và bà Võ Thị Thu Huệ, có vợ là Nguyễn Thị Thu Thủy và có 01 con sinh năm 2011; Tiền án: tại bản án số 95/2015/HSST ngày 28/12/2015, Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Đỗ Văn T 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2020; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2023, có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 2004 tại Lâm Đồng; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: thôn R'L, xã Đa Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Chạy và bà Nguyễn Thị Lệ; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2023, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan:* bà Võ Thị Thu H, sinh năm 1964; Địa chỉ: thôn An Ph, xã Đa Đ, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Trương Th, sinh năm 1972. Có mặt

Địa chỉ: thôn An Ph, xã Đa Đ, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng.

+ Chị Nguyễn Hoàng Tuyết Nh, sinh năm 2001. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn 15, xã Đình Trang H, huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/8/2023, qua tin báo của quần chúng nhân dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà đã tiến hành kiểm tra chỗ ở của Đỗ Văn T tại thôn An Phước, xã Đa Đ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Thời điểm kiểm tra đang có mặt của Nguyễn Văn Q. Qua kiểm tra, phát hiện tại vườn dâu phía bên trái, cách vị trí tường phòng ngủ 20m có một túi da màu nâu hiệu LV, kích thước 27 x 16 cm, bên trong túi có: 01 (một) vật giống súng loại rulo cán bằng kim loại, thân kim loại màu đen có kích thước 15cm x 16cm, có dòng chữ "SMITH & WESSON", không có đạn; 01 (một) vật giống súng loại rulo màu đen có kích thước 9cm x 12cm và 14 (mười bốn) vật thể hình trụ kích thước 52,5 x 0,5 cm. Quá trình kiểm tra, Đỗ Văn T đã tự ý đi khỏi nhà, đến ngày 03/8/2023, Đỗ Văn T đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà, Lâm Đồng đầu thú khai nhận 02 khẩu súng trên và 14 viên đạn thu giữ trong túi da màu nâu là của Đỗ Văn T mua của Nguyễn Đức Ng, trú tại 152 Hoàng Văn Thụ, thị trấn Liên Ng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Trên cơ sở lời khai của T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đức Ng đã phát hiện, thu giữ 02 (hai) khẩu súng ổ quay màu đen có kích thước lần lượt là 11,8cm x 13cm, 12cm x 13cm và 34 (ba mươi bốn) viên đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,6mm.

Quá trình điều tra, xác định: Với mục đích mua súng, đạn về để bán nên vào khoảng tháng 05/2023, Nguyễn Đức Ng liên hệ với số điện thoại được đăng trên trang Youtube "Thuận Tiger" (không nhớ rõ số điện thoại) để mua 01 (một) khẩu súng ổ quay màu đen, tay cầm màu nâu có kích thước tổng thể 15cm x 20cm với giá 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng), thanh toán bằng hình thức nộp tiền vào tài khoản ngân hàng do bên bán súng cung cấp (Ng không nhớ số tài

khoản, thời gian chuyển khoản cụ thể). Khoảng gần một tuần sau, Ng nhận súng thông qua dịch vụ chuyển hàng.

Vào tháng 7/2023, Ng liên hệ với trang Youtube "Thuphanstore.com" mua 04 lần được 04 (bốn) khẩu súng cùng dạng ổ quay màu đen với giá 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm ngàn đồng/01 khẩu), đặt cọc bằng hình thức chuyển khoản trước 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) và thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt khi nhận hàng là 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng). Sau đó Ng đã tìm mua từ trang Youtube "Quỳnh Nemo" 50 (năm mươi) viên đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,6mm, với giá 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi ngàn đồng) và thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt khi nhận hàng.

Sau khi mua được toàn bộ súng đạn nói trên, Ng đã cất trong ba lô trong tủ quần áo tại phòng ngủ nhà Ng, địa chỉ: 152 Hoàng Văn Thụ, thị trấn Liên Ng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Do có mối quan hệ từ trước, nên vào cuối tháng 7/2023, Đỗ Văn T đã liên hệ với Nguyễn Đức Ng để hỏi mua súng, đạn nhằm mục đích phòng thân. Ngày 24/7/2023, T đã điều khiển xe ô tô biển số 49A- 436.34 chở Nguyễn Văn Q đến khu vực gần khách sạn Hải Sơn thuộc thị trấn Liên Ng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng để mua của Nguyễn Đức Ng 01 (một) khẩu súng ổ quay màu đen với giá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), T thanh toán bằng tiền mặt. Ngày 27/7/2023, T thấy súng mua được làm bằng nhựa giống đồ chơi nên T và Quang đến gặp Ng tại địa chỉ: 152 Hoàng Văn Thụ, thị trấn Liên Ng, huyện Đức Trọng để đổi khẩu súng khác. Sau khi xem 04 (bốn) khẩu súng mà Ng mang ra, T đã chọn mua 02 (hai) khẩu súng gồm: 01 (một) khẩu súng màu đen, tay cầm màu nâu có kích thước 15cm x 20cm và 01 (một) khẩu súng màu đen có kích thước 12cm x 13cm đã được Ng độ chế lại ở đạn vừa kích thước viên đạn cao su với giá là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng)/01 (một) khẩu. Tại đây, T đã nhờ Quang chuyển khoản số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) đến tài khoản ngân hàng Viettinbank, số tài khoản: 00874524385 của Ng để thanh toán tiền mua súng. Đối với khẩu súng mà T trả lại, Ng đã vứt bỏ tại thùng rác trước nhà.

Sau khi mua được súng, T đã cất 02 (hai) khẩu súng trong túi xách màu nâu hiệu "LV" và đưa cho Quang cầm lên xe cùng T đi về. Khi về đến nhà, T để túi xách có chứa 02 khẩu súng trong tủ quần áo ở phòng ngủ của T tại địa chỉ: Thôn An Phước, xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Mỗi khi đi ra ngoài, Đỗ Văn T nói Nguyễn Văn Q mang theo túi xách có cất giấu 02 khẩu súng và để vào hộc để đồ của xe ô tô để phòng thân.

Ngày 29/7/2023, tại quán ăn ở thị trấn Liên Ng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng, Đỗ Văn T nhờ Nguyễn Văn Q đưa 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) để trả tiền mua súng cho Nguyễn Đức Ng và được Ng đưa 14 (mười bốn) viên đạn thể

thao cỡ 5,6 x15,6mm sử dụng cho khẩu súng màu đen, tay cầm màu nâu. Ngày 31/7/2023, T tiếp tục nhờ Quang chuyển khoản vào tài khoản Viettinbank của Ng, số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Tổng cộng, Đỗ Văn T đã thanh toán tiền mua súng, đạn cho Nguyễn Đức Ng là 9.800.000 đồng (chín triệu tám trăm ngàn đồng). (BL 102-128; 131-136, 333-467)

Vật chứng thu giữ và được chuyển đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng sau khi giám định gồm:

- 01 (một) đồ vật dạng súng ngắn, kích thước tổng thể 15 cm x 20 cm. Súng có bộ phận cò, búa đập và ổ quay bằng kim loại. Bên trong ổ quay không có đạn, bộ phận ốp tay cầm làm bằng kim loại màu nâu. Trên thân súng có ký hiệu "SMITH & WESSON", "XYL", "MADE IN CHINA". Tay cầm súng có gắn một vòng kim loại và một dây vải màu đen.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A20s màu đỏ, số seri: R9WM91EPCLJ, bên trong có 01 (một) sim điện thoại: 0792401458 thu giữ của Đỗ Văn T;

- 01 (một) túi da màu nâu hiệu LV thu giữ của bị can Đỗ Văn T.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI 10C màu đen, số seri: 6c9034d, bên trong có hai sim điện thoại số: 0384122997 và 0377052527 thu giữ của bị can Nguyễn Đức Ng

- 01 (một) điện thoại Nokia 105 đen trắng, bên trong có một sim điện thoại số: 0365361872 thu giữ của Nguyễn Văn Q (BL16, 109,142,154, 177)

- 01 (một) thẻ nhớ có dung lượng 32GB, hiệu HOCO của camera hành trình của xe ô tô Huynhdai Accent biển số: 49A-436.34; 02 (hai) thẻ nhớ SD có dung lượng 64GB của camera lắp đặt tại chỗ ở của bị can Đỗ Văn T thuộc thôn An Phước, xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà đều do bà Nguyễn Thị Thu Thủy giao nộp. (Lưu giữ kèm hồ sơ vụ án)

Ngày 07/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: 218/QĐ-ĐTTH đối với toàn bộ súng, đạn thu giữ của Đỗ Văn T. Tại Kết luận giám định số: 955/KL-KTHS ngày 10/8/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Đồ vật dạng súng ngắn kích thước tổng thể 15cm x 20cm (Ký hiệu A1) gửi giám định là súng ổ quay tự chế thuộc vũ khí quân dụng;

- Đồ vật dạng súng ngắn kích thước tổng thể 12cm x 13cm (ký hiệu A2) gửi giám định không phải là vũ khí quân dụng (Là súng ổ quay tự chế thuộc đồ chơi nguy hiểm bị cấm);

- Mười bốn (14) viên kim loại dạng viên đạn màu vàng, mũi tù màu xám, mỗi viên có đường kính thân 5,6mm và cao 2,5cm. Trong đó có 09 (chín) viên mặt ngoài đáy ký hiệu "SB", 05 (năm) viên mặt ngoài đáy ký hiệu "C" gửi giám định

không phải là đạn quân dụng (Là các viên đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,6 mm dùng cho súng thể thao và các loại súng tự chế có cơ chế bắn phù hợp. Các viên đạn này lắp được vào ổ quay của khẩu súng ký hiệu A1) (BL221-233)

Cùng ngày 07/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: 219/QĐ-ĐTTH đối với toàn bộ súng, đạn thu giữ của Nguyễn Đức Ng. Tại Kết luận giám định số: 954/KL-KTHS ngày 08/8/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

Hai (02) đồ vật dạng súng ngắn kích thước tổng thể lần lượt là 11,8cm x 13cm (Ký hiệu A1) và 12cm x 13cm (ký hiệu A2) gửi giám định không phải là vũ khí quân dụng (là hai khẩu súng ổ quay tự chế thuộc đồ chơi nguy hiểm bị cấm);

- Ba mươi bốn (34) viên kim loại dạng viên đạn màu vàng, mũi từ màu xám, mỗi viên có đường kính thân 5,6mm và cao 2,5cm, mặt ngoài đáy ký hiệu “SB” gửi giám định không phải là đạn quân dụng (là các viên đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,6 mm dùng cho súng thể thao và các loại súng tự chế có cơ chế bắn phù hợp. Các viên đạn này lắp được vào ổ quay của khẩu súng ký hiệu A1)

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSLĐ-P1 ngày 12/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Nguyễn Đức Ng về tội: “*Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự; bị can Đỗ Văn T và Nguyễn Văn Q về tội: “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không thắc mắc hay khiếu nại gì về bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đức Ng về tội: “*Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng*”, các bị cáo Đỗ Văn T và Nguyễn Văn Q về tội: “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Ng từ 03 năm đến 04 năm tù; áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 02 đến 03 năm tù; áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2023. Về xử lý vật chứng: đề nghị các vật chứng đã chuyển giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh quản lý đề nghị không xem xét; còn lại đề nghị giải quyết theo quy định. Về

án phí: buộc các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đức Ng, Đỗ Văn T và Nguyễn Văn Q đã khai nhận: Vào khoảng tháng 5/2023, với mục đích mua súng về để bán kiếm lời nên Ng liên hệ với số điện thoại được đăng trên trang Youtube “Thuận Tiger” (không nhớ rõ số điện thoại) để mua 01 (một) khẩu súng ổ quay màu đen, tay cầm màu nâu, trên thân súng có ký hiệu “SMITH & WESSON”, “XYL”, “MADE IN CHINA” có kích thước tổng thể 15cm x 20cm với giá 4.500.000 đồng; qua giám định là súng ổ quay tự chế thuộc vũ khí quân dụng. Sau khi mua được súng, Ng cất giấu trong ba lô tại tủ quần áo trong phòng ngủ của Ng tại địa chỉ 152 Hoàng Văn Thụ, thị trấn Liên Ng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Đến ngày 27/7/2023, Nguyễn Đức Ng đã bán khẩu súng trên cho Đỗ Văn T. Quá trình Ng và T giao dịch mua bán, giao nhận súng, T có rủ Nguyễn Văn Q đi cùng. Quang biết T mua súng của Ng để phòng thân, sau khi mua được súng T đã cất súng trong túi xách màu nâu hiệu LV của mình và đưa cho Quang cầm lên xe đi về nhà cùng T và mỗi khi đi ra ngoài T đều nói Quang mang theo túi xách có cất giấu súng, để vào hộc để đồ của xe ô tô để phòng thân. Quang cũng là người giúp T chuyển khoản trả tiền mua súng cho Ng hai lần tổng cộng là 1.800.000đồng và trực tiếp trả cho Ng 4.000.000đồng. Đồng thời, các bị cáo xác định quá trình điều tra các bị cáo không bị xúi giục, ép buộc, bức cung, dùng nhục hình, nội dung lời khai là do các bị cáo tự nguyện khai báo.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Đức Ng phạm tội “*Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng*”, các bị cáo Đỗ Văn T, Nguyễn Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1

Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bỏi lẽ, vũ khí là loại phương tiện đặc biệt, có liên quan trực tiếp đến bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, liên quan đến tính mạng, sức khỏe và lợi ích pháp của công dân. Do đó việc chế tạo, sản xuất, quản lý các loại vũ khí phải được tuân thủ theo quy trình, bảo đảm chặt chẽ, trang bị đúng đối tượng và sử dụng đúng mục đích; nghiêm cấm cá nhân, tổ chức có hành vi chế tạo, tàng trữ, sử dụng, mua bán... các loại vũ khí nếu không có giấy phép.

Xét thấy các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và hiểu biết súng, đạn là vật có tính sát thương, gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe con người. Việc tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng là hành vi vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước về quản lý vũ khí, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi mà mình đã thực hiện.

[4] Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau từ trước, được thể hiện qua vai trò của từng bị cáo trong vụ án như sau:

Bị cáo Nguyễn Đức Ng là người đã lên mạng xã hội liên hệ tìm mua súng, đạn về cất giấu tại chỗ ở từ tháng 5/2023 với mục đích bán lại để kiếm lời. Đến tháng 7/2023, Ng đã bán cho Đỗ Văn T 01 khẩu súng thuộc vũ khí quân dụng và 01 khẩu súng thuộc đồ chơi nguy hiểm bị cấm kèm theo 14 viên đạn thể thao, thu lợi bất chính số tiền 9.800.000đồng.

Bị cáo Đỗ Văn T đã thông qua mối quan hệ xã hội, liên hệ với Nguyễn Đức Ng để mua hai khẩu súng trong đó có 01 khẩu súng thuộc vũ khí quân dụng và 14 viên đạn thể thao sau đó nhờ Nguyễn Văn Q cất giấu tại chỗ ở và trên xe ô tô biển kiểm soát 49A. 436.34 với mục đích sử dụng khi cần thiết để phòng thân.

Bị cáo Nguyễn Văn Q là người đã đi cùngT để thực hiện giao dịch mua bán súng, đạn mà không có hành động ngăn cản; đồng thời Quang là người đã thực hiện hành vi giúp choT cất giấu súng, đạn đã mua từ Ng tại chỗ ở và trên xe ô tô. Ngoài ra, Quang cũng là người giúpT chuyển khoản trả tiền mua súng cho Ng hai lần tổng cộng là 1.800.000đồng và trực tiếp trả cho Ng 4.000.000đồng.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Xét thấy bị cáo Nguyễn Đức Ng có nhân thân xấu, cụ thể ngày 05/01/2017

bị Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7853, bị cáo đã chấp hành xong; tiếp đến ngày 07/5/2020 Ng bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 tháng tù về tội cố ý gây thương tích theo bản án số 15/2020/HSST, bị cáo đã chấp hành xong phần án phí hình sự và chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/10/2020, thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích nên bị cáo Ng phạm tội lần này không thuộc trường hợp áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đỗ Văn T đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 95/2015/HSST ngày 28/12/2015; chấp hành xong án phạt tù ngày 29/8/2020 chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nghiêm trọng nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho ba bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Đức Ng có bà ngoại là bà Nguyễn Thị Đây, sinh năm 1942, được cấp giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh. Bị cáo Đỗ Văn T sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị phát giác đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đầu thú. Do đó cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ng và bị cáo T. Ngoài ra bị cáo Quang là người chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội do bị rủ rê.

[6] Từ những nhận định, phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy trong thời gian vừa qua, trên địa bàn huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã xảy ra nhiều vụ việc các đối tượng sử dụng súng, đạn làm công cụ để đe dọa tính mạng của đối phương gây mất an ninh trật tự và hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, để nâng cao công tác đấu tranh phòng chống loại tội phạm này tại địa phương cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình, đồng thời cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, sống biết tuân thủ pháp luật và răn đe phòng ngừa chung. Vì vậy cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tại phiên tòa.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 của Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính ra, các bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy, bị cáo Ng là người nghiện ma túy, bị cáo T sống ly thân với vợ thu nhập không ổn định, bị cáo Quang tuổi còn trẻ chưa có công việc ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị

cáo.

[8] Đối với người bán súng cho Nguyễn Đức Ng, do Ng không nhớ số điện thoại, số tài khoản của người bán súng đạn. Quá trình điều tra, cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng không xác minh được các trang mạng bán súng, ai là người bán súng đạn cho Ng. Vì vậy không có cơ sở để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Thị Thu Thủy là vợ của bị cáo Đỗ Văn T và Nguyễn Hoàng Tuyết Nhi là bạn gái của bị cáo Nguyễn Đức Ng. Quá trình điều tra xác định Thủy, Nhi không biết, không liên quan đến việc mua bán, cất giấu súng đạn của Đỗ Văn T, Nguyễn Đức Ng. Vì vậy không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định bị cáo Nguyễn Đức Ng không thực hiện hành vi chế tạo khẩu súng “thuộc vũ khí quân dụng”. Ng chỉ có hành vi chế ổ đạn khẩu súng “thuộc đồ chơi nguy hiểm” nên hành vi của Nguyễn Đức Ng không cấu thành tội “chế tạo trái phép vũ khí quân dụng”. Do vậy, cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Đức Ng từ tội “Chế tạo, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” sang tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời căn cứ điểm a khoản 1 Điều 230 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án đối với hành vi “Chế tạo trái phép vũ khí quân dụng”. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) khẩu súng ổ quay màu đen, tay cầm màu nâu, trên thân súng có ký hiệu “SMITH & WESSON”, “XYL”, “MADE IN CHINA” có kích thước tổng thể 15cm x 20cm; đang được gửi bảo quản tại kho quân khí thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là tang vật của vụ án, là vũ khí quân dụng nên cần tiếp tục giao kho quân khí thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng quản lý theo quy định.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A20s màu đỏ, số seri: R9WM91EPCLJ, bên trong có 01 (một) sim điện thoại: 0792401458 thu giữ của Đỗ Văn T; 01 (một) túi da màu nâu hiệu LV thu giữ của bị can Đỗ Văn T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI 10C màu đen, số seri: 6c9034d, bên trong có hai sim điện thoại số: 0384122997 và 0377052527 thu giữ của bị can Nguyễn Đức Ng; 01 (một) điện thoại Nokia 105 đen trắng, bên trong có một sim điện thoại số: 0365361872 thu giữ của Nguyễn Văn Q. Xét thấy các bị cáo Ng, T đã sử dụng điện thoại để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với hai điện thoại thu giữ của Ng và T, còn điện thoại

thu giữ của Quang không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Quang; riêng chiếc túi da đựng khẩu súng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) thẻ nhớ có dung lượng 32GB, hiệu HOCO của camera hành trình của xe ô tô Hyundai Accent biển số: 49A- 436.34; 02 (hai) thẻ nhớ SD có dung lượng 64GB của camera lắp đặt tại chỗ ở của bị can Đỗ Văn T thuộc thôn An Phước, xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà đều do bà Nguyễn Thị Thu Thủy giao nộp. Đây là chứng cứ của vụ án nên tiếp tục lưu giữ kèm hồ sơ vụ án.

Đối với ô tô biển số 49A- 436.34, đây là xe ô tô T điều khiển chở Nguyễn Văn Q đến nhà Nguyễn Đức Ng để mua súng và là nơi cất giấu súng mỗi khi ra ngoài. Quá trình điều tra xác định xe ô tô trên là của bà Võ Thị Thu Huệ, là mẹ ruột của Đỗ Văn T. Bà Võ Thị Thu Huệ cho Đỗ Văn T mượn xe để đi lại, bà Huệ không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Đỗ Văn T. Ngày 22/08/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà đã xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô biển số 49A- 436.34 cho bà Võ Thị Thu Huệ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 03 khẩu súng và 48 viên đạn thu giữ của T và Ng, kết luận giám định xác định không phải súng và đạn quân dụng, Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà đang làm thủ tục ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ng và T. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Đối với các vật dụng thu giữ tại nhà Nguyễn Đức Ng được niêm phong trong 01 (một) thùng xốp quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã trả lại toàn bộ những đồ vật này cho gia đình bị can Nguyễn Đức Ng. Tại phiên tòa, bố mẹ Ng xác nhận đã nhận tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 9.800.000 đồng Ng thu lợi bất chính từ việc bán súng cho T cần tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức Ng phạm tội: “*Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

Tuyên bố: bị cáo Đỗ Văn T và bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Ng 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2023.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2023.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2023.

2. Xử lý vật chứng:

2.1. Giao kho quân khí Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng quản lý đối với 01 (một) khẩu súng ổ quay màu đen, tay cầm màu nâu, trên thân súng có ký hiệu "SMITH & WESSON", "XYL", "MADE IN CHINA" có kích thước tổng thể 15cm x 20cm. Theo lệnh nhập kho số 16 -VC/LNK -2023 ngày 23/10/2023.

2.2. Áp dụng khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tuyệt tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi da màu nâu hiệu LV.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A20s màu đỏ, số seri: R9WM91EPCLJ, bên trong có 01 (một) sim điện thoại: 0792401458; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI 10C màu đen, số seri: 6c9034d, bên trong có hai sim điện thoại số: 0384122997 và 0377052527;

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) điện thoại Nokia 105 đen trắng, bên trong có một sim điện thoại số: 0365361872.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà)

Buộc bị cáo Nguyễn Đức Ng phải nộp số tiền 9.800.000đồng để sung ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/2/2024); bà Huệ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; Dương sự;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; Dương sự;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy

